

Số: 310/2025/QĐST-HNGĐ

An Giang, ngày 23 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 445/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Trúc L, sinh năm 1996; CCCD số 089196019165, do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/8/2021; địa chỉ: Ấp B, xã B, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Phan Văn L1, sinh năm 1995; CCCD số 089095019277, do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/9/2022; địa chỉ: Ấp B, xã B, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Trúc L, sinh năm 1996 và ông Phan Văn L1, sinh năm 1995.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Về con chung: Bà Lê Thị Trúc L được nuôi dạy con chung tên Phan Bảo N, sinh ngày 15/4/2019. Ông Phan Văn L1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Lê Thị Trúc L cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông Phan Văn L1 trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị Trúc L và ông Phan Văn L1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí:

Bà Lê Thị Trúc L tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008992 ngày 17/11/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 – An Giang. Bà L được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Ông Phan Văn L1 không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 13-An Giang;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 - An Giang;
- Ủy ban nhân dân nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Văn Đức